

Ngày kiểm tra: 26/12/2024

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không tính thời gian phát đề)

MÃ ĐỀ: 101

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 8. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (2,0 điểm)

Câu 1. Hoạt động có mục đích, có ý thức của con người nhằm tạo ra các sản phẩm phục vụ cho các nhu cầu của đời sống xã hội là nội dung của khái niệm nào?

- A. Cạnh tranh. B. Cung cầu. C. Lao động. D. Thất nghiệp.

Câu 2. Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?

- A. Khó khăn của chủ thể sản xuất.
B. Mâu thuẫn của chủ thể sản xuất.
C. Lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài.
D. Điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.

Câu 3. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, bản chất mối quan hệ cung - cầu phản ánh mối quan hệ tác động qua lại giữa đối tượng nào?

- A. Người sản xuất với người tiêu dùng. B. Người bán và người bán.
C. Người sản xuất và người đầu tư. D. Người mua và người mua.

Câu 4. Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh có vai trò như thế nào đối với sự phát triển?

- A. Cơ sở. B. Động lực. C. Nền tảng. D. Triệt tiêu.

Câu 5. Tiêu dùng phát triển đa dạng về hình thức, thói quen và phù hợp với sự phát triển của xã hội là tính gì?

- A. Tính giá trị. B. Tính thời đại. C. Tính kế thừa. D. Tính hợp lý.

Câu 6. Khi lạm phát xảy ra, trong xã hội hiện tượng nào dưới đây có xu hướng gia tăng?

- A. Tiêu dùng đa dạng. B. Thu nhập thực tế.
C. Tiền lương thực tế. D. Phân hóa giàu nghèo.

Câu 7. Đối với những hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh, chúng ta cần làm gì?

- A. Lên án, ngăn chặn. B. Thờ ơ, vô cảm.
C. Khuyến khích, cổ vũ. D. Học tập, noi gương.

Câu 8. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế?

- A. Thỏa mãn nhu cầu của người sản xuất, mang lại lợi nhuận cho người tiêu dùng.
B. Khiến cho sản xuất hàng hóa ngày càng đơn điệu về mẫu mã, chủng loại.
C. Là yếu tố đầu vào của sản xuất, kích thích sản xuất, thúc đẩy kinh tế phát triển.
D. Định hướng hoạt động sản xuất; thúc đẩy sản xuất hàng hóa ngày càng đa dạng.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (2,0 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau:

Việc làm ăn của nhà ông Q ngày càng phát triển, ông nhận thấy sự phát triển có được ngày hôm nay không phải công sức của một mình ông mà do có được sự cố gắng của tất cả mọi người. Theo quy chế làm việc của công ty đã xác lập từ ngày đầu thành lập, ông đã quyết định thưởng cho toàn thể nhân viên trong công ty nửa tháng lương nhân kỉ niệm ngày thành lập công ty. Việc làm này của ông được toàn thể công ty đón nhận rất nhiệt tình. Hành động của ông Q đã thể hiện ông là người có đạo đức trong kinh doanh.

- a. Đạo đức kinh doanh của ông Q được thể hiện ở chỗ ông tôn trọng nhân viên của mình, kịp thời khen thưởng để động viên cùng nhau cố gắng.
- b. Đạo đức kinh doanh của ông Q được thể hiện ở chỗ ông Q luôn hỗ trợ công nhân của mình hoàn thành tốt các nhiệm vụ.
- c. Đạo đức kinh doanh của ông Q được thể hiện ở chỗ ông luôn thực hiện đúng các quy định mà mình đã đề ra.
- d. Đạo đức kinh doanh của ông Q luôn gắn kết với lợi ích chung của cả công xưởng.

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau:

Khởi nghiệp từ một sinh viên tốt nghiệp đại học ngành chế tạo ô tô, ban đầu ông T làm việc cho một nhà máy sửa chữa ô tô. Sau 5 năm làm quen với công việc, chịu khó học hỏi, ông quyết định thành lập cơ sở sửa chữa ô tô, xe máy, sau này phát triển thành công ty chuyên lắp ráp và kinh doanh ô tô. Để công ty hoạt động có hiệu quả, ông luôn chủ động, sáng tạo, nắm bắt cơ hội, vạch ra chiến lược kinh doanh; tự trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng quản trị doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý nội bộ công ty chuyên nghiệp, tạo dựng được mối quan hệ rộng rãi với các đối tác, khách hàng và xây dựng được văn hoá công ty.

- a. Sự chủ động, sáng tạo, nắm bắt cơ hội của ông T là thể hiện năng lực lãnh đạo.
- b. Tự trang bị những kiến thức, kỹ năng quản trị doanh nghiệp là thể hiện năng lực chuyên môn.
- c. Tạo dựng được mối quan hệ rộng rãi với các đối tác, khách hàng là thể hiện năng lực quản lý.
- d. Tốt nghiệp đại học ngành chế tạo ô tô là lợi thế nội tại.

PHẦN III. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Trình bày vai trò của văn hóa tiêu dùng trong đời sống. Nêu biện pháp xây dựng văn hoá tiêu dùng Việt Nam.

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao?

a) Công ty G đã sử dụng hàng nước ngoài kém chất lượng, dán tem hàng Việt Nam chất lượng cao để bán.

b) Cô X đã cung cấp thông tin bí mật về một công nghệ mới của công ty mình đang làm việc cho một đối tác để được nhận một khoản tiền.

c) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.

Câu 3. (2,0 điểm) Một tiệm bán trà sữa có doanh thu trung bình mỗi ngày là **8.000.000 đồng**. Tiệm hoạt động trong **28 ngày/ tháng**. Chi phí hàng tháng của tiệm gồm:

Nguyên liệu: 50% tổng doanh thu.

Tiền thuê mặt bằng: 15.000.000 đồng.

Tiền điện, nước và gas: 8.000.000 đồng.

Lương nhân viên: 25% tổng doanh thu.

Chi phí khác (quảng cáo, bảo trì,...): 7% tổng doanh thu.

a) **(1,0 điểm)** Dựa vào các thông tin trên, hãy tính:

- Tổng doanh thu trong 1 tháng.
- Tổng chi phí trong 1 tháng.
- Lợi nhuận của tiệm bán trà sữa sau khi trừ các khoản chi phí.

b) **(1,0 điểm)** Em hãy đề xuất ý tưởng để tăng thêm doanh thu và lợi nhuận cho quán trà sữa?

---HẾT---

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: **Số báo danh:**

Ngày kiểm tra: 26/12/2024

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không tính thời gian phát đề)

MÃ ĐỀ: 102

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 8. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (2,0 điểm)

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế?

- A. Định hướng hoạt động sản xuất; thúc đẩy sản xuất hàng hóa ngày càng đa dạng.
- B. Khiến cho sản xuất hàng hóa ngày càng đơn điệu về mẫu mã, chủng loại.
- C. Thỏa mãn nhu cầu của người sản xuất, mang lại lợi nhuận cho người tiêu dùng.
- D. Là yếu tố đầu vào của sản xuất, kích thích sản xuất, thúc đẩy kinh tế phát triển.

Câu 2. Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh có vai trò như thế nào đối với sự phát triển?

- A. Nền tảng.
- B. Triệt tiêu.
- C. Cơ sở.
- D. Động lực.

Câu 3. Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?

- A. Khó khăn của chủ thể sản xuất.
- B. Điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.
- C. Mâu thuẫn của chủ thể sản xuất.
- D. Lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài.

Câu 4. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, bản chất mối quan hệ cung - cầu phản ánh mối quan hệ tác động qua lại giữa các đối tượng nào?

- A. Người sản xuất với người tiêu dùng.
- B. Người mua và người bán.
- C. Người bán và người bán.
- D. Người sản xuất và người đầu tư.

Câu 5. Hoạt động có mục đích, có ý thức của con người nhằm tạo ra các sản phẩm phục vụ cho các nhu cầu của đời sống xã hội là nội dung của khái niệm nào?

- A. Thất nghiệp.
- B. Cạnh tranh.
- C. Cung cầu.
- D. Lao động.

Câu 6. Đối với những hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh, chúng ta cần phải làm gì?

- A. Lên án, ngăn chặn.
- B. Khuyến khích, cổ vũ.
- C. Học tập, noi gương.
- D. Thờ ơ, vô cảm.

Câu 7. Tiêu dùng phát triển đa dạng về hình thức, thói quen, và phù hợp với sự phát triển của xã hội là tính gì?

- A. Tính hợp lý.
- B. Tính giá trị.
- C. Tính thời đại.
- D. Tính kế thừa.

Câu 8. Khi lạm phát xảy ra, trong xã hội hiện tượng nào dưới đây có xu hướng gia tăng?

- A. Phân hóa giàu nghèo.
- B. Tiền lương thực tế.
- C. Thu nhập thực tế.
- D. Tiêu dùng đa dạng.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (2,0 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau:

Có ý tưởng kinh doanh cà phê, anh K xây dựng ý tưởng bằng cách xác định đối tượng khách hàng của mình là các bạn sinh viên; lựa chọn thuê địa điểm ở gần trường đại học; trang trí quán theo phong cách phù hợp với sở thích của các bạn trẻ; xác định phương thức kinh doanh mới mẻ hơn mang lại sự tiện lợi cho khách hàng: đó là kết hợp bán trực tiếp với bán qua mạng xã hội. Với sự chuẩn bị chu đáo và làm việc tận tâm nên việc kinh doanh của anh K đã bước đầu đem lại lợi nhuận.

- a. Anh K xác định được vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh của mình.
- b. Việc lựa chọn thuê địa điểm ở gần trường đại học là thể hiện năng lực quản lý.
- c. Ý tưởng kinh doanh của anh K có tính bền vững.
- d. Ý tưởng kinh doanh của anh K là cơ hội kinh doanh tốt.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau:

Là công ty sản xuất bao bì cung ứng cho các bên liên quan trên thị trường, công ty T luôn chú trọng tạo ra các sản phẩm với chất lượng tốt và thân thiện với môi trường nên được khách hàng tin tưởng đón nhận. Qua nhiều năm công ty vẫn luôn cố gắng mang tới các sản phẩm có chất lượng cao với giá cả phải chăng.

- a. Công ty T đã dùng đạo đức kinh doanh để tạo dựng được niềm tin với khách hàng, có khách hàng tin tưởng thì việc kinh doanh của công ty sẽ không lo bị thua lỗ.
- b. Việc kinh doanh của công ty T có thể bị rơi vào tình trạng thua lỗ nếu tiếp tục thực hiện các đãi ngộ với khách hàng.
- c. Công ty sẽ không lo bị thua lỗ nếu việc kinh doanh vẫn được thực hiện đều.
- d. Công ty chắc chắn sẽ bị thua lỗ.

PHẦN III. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Thế nào văn hoá tiêu dùng? Nêu đặc điểm trong văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam.

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao?

- a) Công ty G đã sử dụng hàng nước ngoài kém chất lượng, dán tem hàng Việt Nam chất lượng cao để bán.
- b) Cô X đã cung cấp thông tin bí mật về một công nghệ mới của công ty mình đang làm việc cho một đối tác để được nhận một khoản tiền.
- c) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.

Câu 3. (2,0 điểm) Một cửa hàng bán bánh mì có doanh thu trung bình mỗi ngày là **3.000.000 đồng**. Cửa hàng hoạt động trong **25 ngày/ tháng**. Chi phí hàng tháng của cửa hàng gồm:

- Nguyên liệu: 35% tổng doanh thu.
 - Tiền thuê mặt bằng: 8.000.000 đồng.
 - Tiền điện, nước và gas: 4.000.000 đồng.
 - Lương nhân viên: 15% tổng doanh thu.
 - Chi phí khác (quảng cáo, bảo trì,...): 10% tổng doanh thu.
- a) **(1,0 điểm)** Dựa vào các thông tin trên, hãy tính:
- Tổng doanh thu trong 1 tháng.
 - Tổng chi phí trong 1 tháng.
 - Lợi nhuận của cửa hàng bán bánh mì sau khi trừ các khoản chi phí.
- b) **(1,0 điểm)** Em hãy đề xuất ý tưởng để tăng thêm doanh thu và lợi nhuận cho quán bánh mì?

---HẾT---

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:.....

Ngày kiểm tra: 26/12/2024

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không tính thời gian phát đề)

MÃ ĐỀ: 103

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 8. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (2,0 điểm)

Câu 1. Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh có vai trò như thế nào đối với sự phát triển?

- A. Động lực. B. Nền tảng. C. Cơ sở. D. Triệt tiêu.

Câu 2. Hoạt động có mục đích, có ý thức của con người nhằm tạo ra các sản phẩm phục vụ cho các nhu cầu của đời sống xã hội là nội dung của khái niệm nào?

- A. Lao động. B. Cung cầu. C. Thất nghiệp. D. Cạnh tranh.

Câu 3. Tiêu dùng phát triển đa dạng về hình thức, thói quen, và phù hợp với sự phát triển của xã hội là tính gì?

- A. Tính hợp lý. B. Tính giá trị. C. Tính kế thừa. D. Tính thời đại.

Câu 4. Đối với những hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh, chúng ta cần phải làm gì?

- A. Lên án, ngăn chặn. B. Khuyến khích, cổ vũ. C. Học tập, noi gương. D. Thờ ơ, vô cảm.

Câu 5. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế?

- A. Khiến cho sản xuất hàng hóa ngày càng đơn điệu về mẫu mã, chủng loại.
B. Thỏa mãn nhu cầu của người sản xuất, mang lại lợi nhuận cho người tiêu dùng.
C. Là yếu tố đầu vào của sản xuất, kích thích sản xuất, thúc đẩy kinh tế phát triển.
D. Định hướng hoạt động sản xuất; thúc đẩy sản xuất hàng hóa ngày càng đa dạng.

Câu 6. Khi lạm phát xảy ra, trong xã hội hiện tượng nào dưới đây có xu hướng gia tăng?

- A. Thu nhập thực tế. B. Tiêu dùng đa dạng.
C. Tiền lương thực tế. D. Phân hóa giàu nghèo.

Câu 7. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, bản chất mối quan hệ cung - cầu phản ánh mối quan hệ tác động qua lại giữa các đối tượng nào?

- A. Người bán và người bán. B. Người sản xuất và người đầu tư.
C. Người mua và người mua. D. Người sản xuất với người tiêu dùng.

Câu 8. Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?

- A. Khó khăn của chủ thể sản xuất. B. Điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.
C. Mâu thuẫn của chủ thể sản xuất. D. Lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (2,0 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau:

Việc làm ăn của nhà ông Q ngày càng phát triển, ông nhận thấy sự phát triển có được ngày hôm nay không phải công sức của một mình ông mà do có được sự cố gắng của tất cả mọi người. Theo quy chế làm việc của công ty đã xác lập từ ngày đầu thành lập, ông đã quyết định thưởng cho toàn thể nhân viên trong công ty nửa tháng lương nhân kỉ niệm ngày thành lập công ty. Việc làm này của ông được toàn thể công ty đón nhận rất nhiệt tình. Hành động của ông Q đã thể hiện ông là người có đạo đức trong kinh doanh.

a. Đạo đức kinh doanh của ông Q được thể hiện ở chỗ ông tôn trọng nhân viên của mình, kịp thời khen thưởng để động viên cùng nhau cố gắng.

- b. Đạo đức kinh doanh của ông Q được thể hiện ở chỗ ông Q luôn hỗ trợ công nhân của mình hoàn thành tốt các nhiệm vụ.
- c. Đạo đức kinh doanh của ông Q được thể hiện ở chỗ ông luôn thực hiện đúng các quy định mà mình đã đề ra.
- d. Đạo đức kinh doanh của ông Q luôn gắn kết với lợi ích chung của cả công xưởng.

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau:

Khởi nghiệp từ một sinh viên tốt nghiệp đại học ngành chế tạo ô tô, ban đầu ông T làm việc cho một nhà máy sửa chữa ô tô. Sau 5 năm làm quen với công việc, chịu khó học hỏi, ông quyết định thành lập cơ sở sửa chữa ô tô, xe máy, sau này phát triển thành công ty chuyên lắp ráp và kinh doanh ô tô. Để công ty hoạt động có hiệu quả, ông luôn chủ động, sáng tạo, nắm bắt cơ hội, vạch ra chiến lược kinh doanh; tự trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng quản trị doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý nội bộ công ty chuyên nghiệp, tạo dựng được mối quan hệ rộng rãi với các đối tác, khách hàng và xây dựng được văn hoá công ty.

- a. Sự chủ động, sáng tạo, nắm bắt cơ hội của ông T là thể hiện năng lực lãnh đạo.
- b. Tự trang bị những kiến thức, kỹ năng quản trị doanh nghiệp là thể hiện năng lực chuyên môn.
- c. Tạo dựng được mối quan hệ rộng rãi với các đối tác, khách hàng là thể hiện năng lực quản lý.
- d. Tốt nghiệp đại học ngành chế tạo ô tô là lợi thế nội tại.

PHẦN III. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Nêu các năng lực cần thiết của người kinh doanh. Kể tên các tiêu chí để đánh giá năng lực của một người hoạt động kinh doanh.

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao?

a) Cửa hàng nhà anh H tạo ra một chiếc bảng để khách hàng có thể ghi lại ý kiến về trải nghiệm dịch vụ ở cửa hàng.

b) Công ty P chuyên sản xuất và kinh doanh mỹ phẩm. Công ty đã mua nguyên liệu, máy móc, bao bì, tem nhãn để sản xuất đóng gói mỹ phẩm ghi nhãn của một số cơ sở trong nước và ngoài nước để bán kiếm lời.

c) Cô X đã cung cấp thông tin bí mật về một công nghệ mới của công ty mình đang làm việc cho một đối tác để được nhận một khoản tiền.

Câu 3 (2,0 điểm) Tại một trường THPT D, có 1.000 học sinh, mỗi học sinh có 2 phụ huynh. Theo khảo sát, 80% phụ huynh tham gia mua sắm trực tuyến để chuẩn bị cho dịp Tết. Biết rằng trung bình mỗi phụ huynh chi tiêu **1.800.000 đồng** để mua đồ Tết trực tuyến.

a) (1,0 điểm) Dựa vào các thông tin trên, hãy tính:

- Số lượng phụ huynh tham gia mua sắm trực tuyến.
- Tổng số tiền chi tiêu của các phụ huynh đó.

b) (1,0 điểm) Theo em, vì sao người Việt thường có thói quen mua sắm nhiều đồ dùng vào dịp Tết?

---HẾT---

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:.....

Ngày kiểm tra: 26/12/2024

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không tính thời gian phát đề)

MÃ ĐỀ: 104

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 8. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (2,0 điểm)

Câu 1. Tiêu dùng phát triển đa dạng về hình thức, thói quen, và phù hợp với sự phát triển của xã hội là tính gì?

- A. Tính hợp lý. B. Tính kế thừa. C. Tính thời đại. D. Tính giá trị.

Câu 2. Khi lạm phát xảy ra, trong xã hội hiện tượng nào dưới đây có xu hướng gia tăng?

- A. Tiêu dùng đa dạng. B. Thu nhập thực tế.
C. Tiền lương thực tế. D. Phân hóa giàu nghèo.

Câu 3. Hoạt động có mục đích, có ý thức của con người nhằm tạo ra các sản phẩm phục vụ cho các nhu cầu của đời sống xã hội là nội dung của khái niệm nào?

- A. Cạnh tranh. B. Lao động. C. Thất nghiệp. D. Cung cầu.

Câu 4. Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?

- A. Mâu thuẫn của chủ thể sản xuất. B. Lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài.
C. Khó khăn của chủ thể sản xuất. D. Điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.

Câu 5. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế?

- A. Thỏa mãn nhu cầu của người sản xuất, mang lại lợi nhuận cho người tiêu dùng.
B. Là yếu tố đầu vào của sản xuất, kích thích sản xuất, thúc đẩy kinh tế phát triển.
C. Khiến cho sản xuất hàng hóa ngày càng đơn điệu về mẫu mã, chủng loại.
D. Định hướng hoạt động sản xuất, thúc đẩy sản xuất hàng hóa ngày càng đa dạng.

Câu 6. Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh có vai trò như thế nào đối với sự phát triển?

- A. Triệt tiêu. B. Nền tảng. C. Cơ sở. D. Động lực.

Câu 7. Đối với những hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh, chúng ta cần phải làm gì?

- A. Khuyến khích, cổ vũ. B. Lên án, ngăn chặn. C. Thờ ơ, vô cảm. D. Học tập, noi gương.

Câu 8. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, bản chất mối quan hệ cung - cầu phản ánh mối quan hệ tác động qua lại giữa các đối tượng nào?

- A. Người sản xuất và người đầu tư. B. Người bán và người bán.
C. Người sản xuất với người tiêu dùng. D. Người mua và người mua.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (2,0 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau:

Có ý tưởng kinh doanh cà phê, anh K xây dựng ý tưởng bằng cách xác định đối tượng khách hàng của mình là các bạn sinh viên; lựa chọn thuê địa điểm ở gần trường đại học; trang trí quán theo phong cách phù hợp với sở thích của các bạn trẻ; xác định phương thức kinh doanh mới mẻ hơn mang lại sự tiện lợi cho khách hàng: đó là kết hợp bán trực tiếp với bán qua mạng xã hội. Với sự chuẩn bị chu đáo và làm việc tận tâm nên việc kinh doanh của anh K đã bước đầu đem lại lợi nhuận.

- a. Anh K xác định được vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh của mình.
b. Việc lựa chọn thuê địa điểm ở gần trường đại học là thể hiện năng lực quản lý.
c. Ý tưởng kinh doanh của anh K có tính bền vững.
d. Ý tưởng kinh doanh của anh K là cơ hội kinh doanh tốt.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau:

Là công ty sản xuất bao bì cung ứng cho các bên liên quan trên thị trường, công ty T luôn chú trọng tạo ra các sản phẩm với chất lượng tốt và thân thiện với môi trường nên được khách hàng tin tưởng đón nhận. Qua nhiều năm công ty vẫn luôn cố gắng mang tới các sản phẩm có chất lượng cao với giá cả phải chăng.

- a. Công ty T đã dùng đạo đức kinh doanh để tạo dựng được niềm tin với khách hàng, có khách hàng tin tưởng thì việc kinh doanh của công ty sẽ không lo bị thua lỗ.
- b. Việc kinh doanh của công ty T có thể bị rơi vào tình trạng thua lỗ nếu tiếp tục thực hiện các đãi ngộ với khách hàng.
- c. Công ty sẽ không lo bị thua lỗ nếu việc kinh doanh vẫn được thực hiện đều.
- d. Công ty chắc chắn sẽ bị thua lỗ.

PHẦN III. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Thế nào là văn hóa tiêu dùng? Hãy nêu các đặc điểm trong văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam.

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao?

- a) Cửa hàng nhà anh H tạo ra một chiếc bảng để khách hàng có thể ghi lại ý kiến về trải nghiệm dịch vụ ở cửa hàng.
- b) Công ty P chuyên sản xuất và kinh doanh mì phẩm. Công ty đã mua nguyên liệu, máy móc, bao bì, tem nhãn để sản xuất đóng gói mì phẩm ghi nhãn của một số cơ sở trong nước và ngoài nước để bán kiếm lời.
- c) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.

Câu 3. (2,0 điểm) Một tiệm bán trà sữa có doanh thu trung bình mỗi ngày là **8.000.000 đồng**. Tiệm hoạt động trong **28 ngày/ tháng**. Chi phí hàng tháng của tiệm gồm:

- Nguyên liệu: 50% tổng doanh thu.
 - Tiền thuê mặt bằng: 15.000.000 đồng.
 - Tiền điện, nước và gas: 8.000.000 đồng.
 - Lương nhân viên: 25% tổng doanh thu.
 - Chi phí khác (quảng cáo, bảo trì,...): 7% tổng doanh thu.
- a) (1,0 điểm) Dựa vào các thông tin trên, hãy tính:
- Tổng doanh thu trong 1 tháng.
 - Tổng chi phí trong 1 tháng.
 - Lợi nhuận của tiệm bán trà sữa sau khi trừ các khoản chi phí.
- b) (1,0 điểm) Em hãy đề xuất ý tưởng để tăng thêm doanh thu và lợi nhuận cho quán trà sữa?

---HẾT---

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:.....

Ngày kiểm tra: 26/12/2024

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không tính thời gian phát đề)

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (4,0 điểm)

Câu 1. Sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận là nội dung của khái niệm nào?

- A. Lợi tức. B. Tranh giành. C. Cạnh tranh. D. Đấu tranh.

Câu 2. Vận dụng quan hệ cung – cầu để lí giải tại sao có tình trạng “cháy vé” trong một buổi ca nhạc có nhiều ca sĩ nổi tiếng biểu diễn?

- A. Do cung < cầu. B. Do cung = cầu.
C. Do cung, cầu rối loạn. D. Do cung > cầu.

Câu 3. Đối với người lao động, khi bị thất nghiệp sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến yếu tố nào dưới đây?

- A. Thu nhập. B. Địa vị. C. Thăng tiến. D. Tuổi thọ.

Câu 4. Khi thị trường việc làm ngày càng tăng sẽ làm cho thị trường lao động có xu hướng gì?

- A. Tăng. B. Giảm. C. Giữ nguyên. D. Cân bằng.

Câu 5. Có kiến thức, kĩ năng về ngành nghề/ lĩnh vực kinh doanh - đó là biểu hiện cho năng lực nào của người kinh doanh?

- A. Năng lực thực hiện trách nhiệm với xã hội. B. Năng lực chuyên môn.
C. Năng lực định hướng chiến lược. D. Năng lực nắm bắt cơ hội.

Câu 6. Chủ doanh nghiệp luôn nộp thuế đầy đủ, đúng quy định khi tiến hành các hoạt động kinh doanh là thực hiện nội dung nào dưới đây về phát triển kinh tế?

- A. Ý tưởng kinh doanh. B. Đạo đức kinh doanh.
C. Cơ hội kinh doanh. D. Chiến lược kinh doanh.

Câu 7. Trong ngày tết cổ truyền hầu hết người Việt Nam đều chuẩn bị bánh chưng, bánh giầy là phản ánh đặc điểm nào dưới đây trong văn hóa tiêu dùng của người Việt?

- A. Tính hiện đại. B. Tính hủ tục. C. Tính kế thừa. D. Tính ẩm thực.

Câu 8. Nội dung nào sau đây **không phải** là đặc điểm trong văn hóa tiêu dùng Việt Nam?

- A. Tính giá trị. B. Tính thời đại. C. Tính hợp lí. D. Tính khôn vặt.

Câu 9. Việc hình thành ý tưởng kinh doanh sẽ có vai trò như thế nào đối với các hoạt động kinh doanh nói chung?

- A. Quyết định. B. Định hướng. C. Độc lập. D. Kiểm tra.

Câu 10. Đối với chủ thể sản xuất, kinh doanh, đạo đức kinh doanh biểu hiện tập trung nhất ở đức tính nào dưới đây?

- A. Tính thật thà. B. Tính trung thực. C. Tính quyết đoán. D. Tính kiên trì.

Câu 11. Việc người tiêu dùng chú trọng sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường là thể hiện xu hướng tiêu dùng nào dưới đây của người Việt Nam hiện nay?

- A. Tiêu dùng số. B. Tiêu dùng xanh.
C. Tiêu dùng ngoại. D. Tiêu dùng công nghệ.

Câu 12. Văn hoá tiêu dùng tác động đến chiến lược sản xuất kinh doanh của các chủ thể, đặc biệt là chiến lược về sản phẩm, giá cả và phân phối là nói đến vai trò của văn hóa tiêu dùng trong lĩnh vực nào dưới đây?

A. Kinh tế. B. Chính trị. C. Văn hoá - xã hội. D. Đối ngoại.

Câu 13. Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?

A. Lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài. B. Điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.
C. Mâu thuẫn của chủ thể sản xuất. D. Khó khăn của chủ thể sản xuất.

Câu 14. Đối với những hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh, chúng ta cần phải làm gì?

A. Khuyến khích, cổ vũ. B. Lên án, ngăn chặn.
C. Thờ ơ, vô cảm. D. Học tập, noi gương.

Câu 15. Tiêu dùng phát triển đa dạng về hình thức, thói quen, và phù hợp với sự phát triển của xã hội là tính gì?

A. Tính kế thừa. B. Tính giá trị. C. Tính hợp lý. D. Tính thời đại.

Câu 16. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế?

A. Khiến cho sản xuất hàng hóa ngày càng đơn điệu về mẫu mã, chủng loại.
B. Định hướng hoạt động sản xuất; thúc đẩy sản xuất hàng hóa ngày càng đa dạng.
C. Thỏa mãn nhu cầu của người sản xuất, mang lại lợi nhuận cho người tiêu dùng.
D. Là yếu tố đầu vào của sản xuất, kích thích sản xuất, thúc đẩy kinh tế phát triển.

PHẦN II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1. (1,0 điểm) Nêu khái niệm và tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh.

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy kể tên các đặc điểm văn hoá tiêu dùng của người Việt Nam.

Câu 3. (1,0 điểm) Em hãy cho biết vai trò của đạo đức trong kinh doanh trong trường hợp sau đây:
“Cửa hàng nhà anh H tạo ra một chiếc bảng để khách hàng có thể ghi lại ý kiến về trải nghiệm dịch vụ ở cửa hàng”.

---HẾT---

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: **Số báo danh:**

MÃ ĐỀ: 105

Ngày kiểm tra: 26/12/2024

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không tính thời gian phát đề)

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (4,0 điểm)

Câu 1. Sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận là nội dung của khái niệm nào?

- A. Lợi tức. B. Tranh giành. C. Cạnh tranh. D. Đấu tranh.

Câu 2. Vận dụng quan hệ cung – cầu để lí giải tại sao có tình trạng “cháy vé” trong một buổi ca nhạc có nhiều ca sĩ nổi tiếng biểu diễn?

- A. Do cung < cầu. B. Do cung = cầu.
C. Do cung, cầu rối loạn. D. Do cung > cầu.

Câu 3. Đối với người lao động, khi bị thất nghiệp sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến yếu tố nào dưới đây?

- A. Thu nhập. B. Địa vị. C. Thăng tiến. D. Tuổi thọ.

Câu 4. Khi thị trường việc làm ngày càng tăng sẽ làm cho thị trường lao động có xu hướng gì?

- A. Tăng. B. Giảm. C. Giữ nguyên. D. Cân bằng.

Câu 5. Có kiến thức, kĩ năng về ngành nghề/ lĩnh vực kinh doanh - đó là biểu hiện cho năng lực nào của người kinh doanh?

- A. Năng lực thực hiện trách nhiệm với xã hội. B. Năng lực chuyên môn.
C. Năng lực định hướng chiến lược. D. Năng lực nắm bắt cơ hội.

Câu 6. Chủ doanh nghiệp luôn nộp thuế đầy đủ, đúng quy định khi tiến hành các hoạt động kinh doanh là thực hiện nội dung nào dưới đây về phát triển kinh tế?

- A. Ý tưởng kinh doanh. B. Đạo đức kinh doanh.
C. Cơ hội kinh doanh. D. Chiến lược kinh doanh.

Câu 7. Trong ngày tết cổ truyền hầu hết người Việt Nam đều chuẩn bị bánh chưng, bánh giầy là phản ánh đặc điểm nào dưới đây trong văn hóa tiêu dùng của người Việt?

- A. Tính hiện đại. B. Tính hủ tục. C. Tính kế thừa. D. Tính ẩm thực.

Câu 8. Nội dung nào sau đây **không phải** là đặc điểm trong văn hóa tiêu dùng Việt Nam?

- A. Tính giá trị. B. Tính thời đại. C. Tính hợp lí. D. Tính khôn vặt.

Câu 9. Việc hình thành ý tưởng kinh doanh sẽ có vai trò như thế nào đối với các hoạt động kinh doanh nói chung?

- A. Quyết định. B. Định hướng. C. Độc lập. D. Kiểm tra.

Câu 10. Đối với chủ thể sản xuất, kinh doanh, đạo đức kinh doanh biểu hiện tập trung nhất ở đức tính nào dưới đây?

- A. Tính thật thà. B. Tính trung thực. C. Tính quyết đoán. D. Tính kiên trì.

Câu 11. Việc người tiêu dùng chú trọng sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường là thể hiện xu hướng tiêu dùng nào dưới đây của người Việt Nam hiện nay?

- A. Tiêu dùng số. B. Tiêu dùng xanh.
C. Tiêu dùng ngoại. D. Tiêu dùng công nghệ.

Câu 12. Văn hoá tiêu dùng tác động đến chiến lược sản xuất kinh doanh của các chủ thể, đặc biệt là chiến lược về sản phẩm, giá cả và phân phối là nói đến vai trò của văn hóa tiêu dùng trong lĩnh vực nào dưới đây?

A. Kinh tế. B. Chính trị. C. Văn hoá - xã hội. D. Đối ngoại.

Câu 13. Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?

A. Lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài. B. Điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.
C. Mâu thuẫn của chủ thể sản xuất. D. Khó khăn của chủ thể sản xuất.

Câu 14. Đối với những hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh, chúng ta cần phải làm gì?

A. Khuyến khích, cổ vũ. B. Lên án, ngăn chặn.
C. Thờ ơ, vô cảm. D. Học tập, noi gương.

Câu 15. Tiêu dùng phát triển đa dạng về hình thức, thói quen, và phù hợp với sự phát triển của xã hội là tính gì?

A. Tính kế thừa. B. Tính giá trị. C. Tính hợp lý. D. Tính thời đại.

Câu 16. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế?

A. Khiến cho sản xuất hàng hóa ngày càng đơn điệu về mẫu mã, chủng loại.
B. Định hướng hoạt động sản xuất; thúc đẩy sản xuất hàng hóa ngày càng đa dạng.
C. Thỏa mãn nhu cầu của người sản xuất, mang lại lợi nhuận cho người tiêu dùng.
D. Là yếu tố đầu vào của sản xuất, kích thích sản xuất, thúc đẩy kinh tế phát triển.

PHẦN II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1. (1,0 điểm) Nêu khái niệm và tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh.

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy kể tên các đặc điểm văn hoá tiêu dùng của người Việt Nam.

Câu 3. (1,0 điểm) Em hãy cho biết vai trò của đạo đức trong kinh doanh trong trường hợp sau đây:
“Cửa hàng nhà anh H tạo ra một chiếc bảng để khách hàng có thể ghi lại ý kiến về trải nghiệm dịch vụ ở cửa hàng”.

---HẾT---

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: **Số báo danh:**

Phần I	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Chọn A/B/C/D								
Phần II	1a)	1b)	1c)	1d)	2a)	2b)	2c)	2d)
Chọn Đ/S								

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 8. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (2,0 điểm)

Câu 1. Những yếu tố nào sau đây ảnh hưởng đến cầu?

- A. Giá cả, thu nhập, tâm lý, thị hiếu.
B. Thu nhập, tâm lý, phong tục tập quán.
C. Giá cả, thu nhập, tâm lý, thị hiếu, phong tục tập quán.
D. Giá cả, thu nhập, sở thích, tâm lý.

Câu 2. Theo quy định của pháp luật, hợp đồng lao động **không** bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi.
B. Sở thích của người lao động.
C. Mức lương của người lao động.
D. Bảo hiểm xã hội và thất nghiệp.

Câu 3. Đối với chủ thể sản xuất, kinh doanh, đạo đức kinh doanh biểu hiện tập trung nhất ở đức tính nào dưới đây?

- A. Tính trung thực.
B. Tính thật thà.
C. Tính kiên trì.
D. Tính quyết đoán.

Câu 4. Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, nội dung nào dưới đây không thể hiện mặt tích cực của cạnh tranh?

- A. Khuyến mãi để thu hút khách hàng.
B. Chạy theo lợi nhuận làm hàng giả.
C. Khai thác tối đa mọi nguồn lực.
D. Áp dụng khoa học tiên tiến.

Câu 5. Việc hình thành ý tưởng kinh doanh sẽ có vai trò như thế nào đối với các hoạt động kinh doanh nói chung?

- A. Độc lập.
B. Định hướng.
C. Kiểm tra.
D. Quyết định.

Câu 6. Văn hoá tiêu dùng tác động đến chiến lược sản xuất kinh doanh của các chủ thể, đặc biệt là chiến lược về sản phẩm, giá cả và phân phối là nói đến vai trò của văn hóa tiêu dùng trong lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Đối ngoại.
B. Kinh tế.
C. Chính trị.
D. Văn hoá - xã hội.

Câu 7. Việc mở rộng quy mô và chất lượng các trường dạy nghề là góp phần thực hiện tốt nội dung nào dưới đây trong việc kiểm chế tỷ lệ thất nghiệp?

- A. Mở rộng quy mô giáo dục.
B. Thúc đẩy sản xuất và dịch vụ.
C. Tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo.
D. Tăng hiệu quả sử dụng vốn.

Câu 8. Việc người tiêu dùng chú trọng sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường là thể hiện xu hướng tiêu dùng nào dưới đây của người Việt Nam hiện nay?

- A. Tiêu dùng công nghệ.
B. Tiêu dùng xanh.
C. Tiêu dùng ngoại.
D. Tiêu dùng số.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (2,0 điểm)

Câu 1: Đọc đoạn thông tin sau:

Anh N có ý tưởng thành lập doanh nghiệp sản xuất mỹ phẩm. Anh đã phát huy thế mạnh của bản thân về kiến thức hóa học, sinh học, dược học cho ra sản phẩm có chất lượng và an toàn. Thông qua việc khảo sát thị hiếu của thị trường, anh lên kế hoạch kinh doanh hướng đến các sản phẩm về sắc đẹp, sức khỏe người tiêu dùng. Dù phải đối diện với rất nhiều thử thách vì là doanh nghiệp mới, nguy cơ cạnh tranh của các doanh nghiệp cùng ngành, nhưng anh N tin với sự quyết tâm và kiên trì học hỏi, đi từng bước nhỏ, lên kế hoạch cụ thể, đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu thì doanh nghiệp sẽ xây dựng được thương hiệu.

- a. Hiểu biết về hóa học, sinh học, dược học của anh N là lợi thế nội tại của ý tưởng kinh doanh.
- b. Sản phẩm của anh N có chất lượng và an toàn thể hiện tính bền vững của ý tưởng kinh doanh.
- c. Sự cạnh tranh của các doanh nghiệp cùng ngành là thách thức trong hoạt động kinh doanh của anh N.
- d. Xây dựng kế hoạch đi từng bước nhỏ là chưa phù hợp để có thể thực hiện hoạt động kinh doanh.

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau:

Theo Cục Quản lý giá, Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 diễn ra vào thời điểm đầu tháng 2 dương lịch nên từ tháng 1 đến đầu tháng 2 là cao điểm cho chuẩn bị hàng hóa phục vụ Tết, tình hình cung cầu thị trường diễn ra sôi động theo quy luật hàng năm. Thời điểm cận Tết, nhu cầu mua sắm phục vụ sản xuất, chế biến thực phẩm bán dịp Tết Nguyên đán cũng như dịch vụ ăn uống nhà hàng cuối năm tăng lên. Nhận thấy các nguyên liệu sản xuất bánh kẹo ngày càng đắt lên, để có thể thu được lợi nhuận và tránh thua lỗ trong sản xuất kinh doanh, ông K- chủ doanh nghiệp đã tìm cách nhập các nguồn nguyên liệu giá rẻ.

- a. Nếu nguyên liệu đắt lên ông có thể tăng giá thành sản phẩm, chứ không nên sử dụng nguồn nguyên liệu kém chất lượng gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng.
- b. Ông K nên chọn một nguồn cung ứng có uy tín cho dù giá có rẻ hơn nhưng cũng sẽ không ai phát hiện ra hàng của anh nhập vào là kém chất lượng.
- c. Ông K nên thực hiện theo đúng như kế hoạch kinh doanh mà mình đề ra trước đó.
- d. Ông K có thể tìm cách tiết kiệm các chi phí trong sản xuất để có thể tăng thêm giá trị lợi nhuận trong kinh doanh khi nguồn nguyên liệu tăng.

PHẦN III. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Thế nào là ý tưởng kinh doanh? Nêu các năng lực cần thiết của người kinh doanh?

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao?

- a) Công ty G đã sử dụng hàng nước ngoài kém chất lượng, dán tem hàng Việt Nam chất lượng cao để bán.
- b) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.

Câu 3. (2,0 điểm) Tại một trường THPT B, có 900 học sinh, mỗi học sinh có 2 phụ huynh. Theo khảo sát, 65% phụ huynh sử dụng mạng xã hội để tìm kiếm thông tin khuyến mãi trong dịp Tết. Biết rằng trung bình mỗi phụ huynh chi tiêu **1.500.000 đồng** cho các chương trình khuyến mãi này. Hãy tính:

- a) Số lượng phụ huynh tại trường sử dụng mạng xã hội trong dịp Tết.
- b) Tổng số tiền chi tiêu của các phụ huynh đó.

---HẾT---

Học sinh không được sử dụng tài liệu; Cán bộ coi kiểm tra không giải thích thêm.

KIỂM TRA HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2024-2025

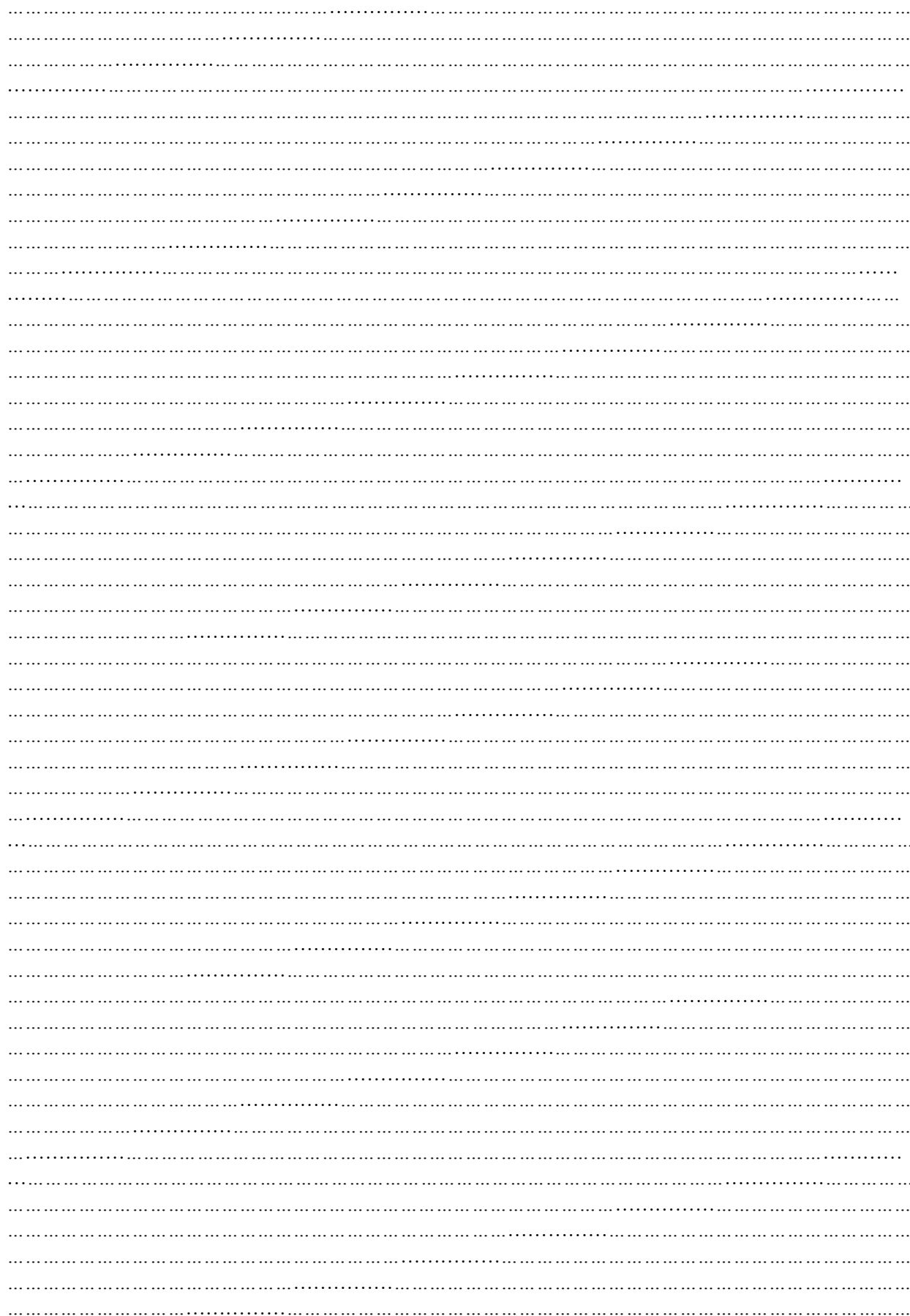
Họ tên HS.....Lớp.....

BÀI LÀM

MÃ ĐỀ

PHẦN TỰ LUẬN

[illegible]



Phần I	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Chọn A/B/C/D								
Phần II	1a)	1b)	1c)	1d)	2a)	2b)	2c)	2d)
Chọn Đ/S								

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 8. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (2,0 điểm)

Câu 1. Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, nội dung nào dưới đây **không** thể hiện mặt tích cực của cạnh tranh?

- A. Chạy theo lợi nhuận làm hàng giả. B. Áp dụng khoa học tiên tiến.
C. Khai thác tối đa mọi nguồn lực. D. Khuyến mãi để thu hút khách hàng.

Câu 2. Việc hình thành ý tưởng kinh doanh sẽ có vai trò như thế nào đối với các hoạt động kinh doanh nói chung?

- A. Quyết định. B. Định hướng. C. Độc lập. D. Kiểm tra.

Câu 3. Theo quy định của pháp luật, hợp đồng lao động **không** bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi. B. Sở thích của người lao động.
C. Mức lương của người lao động. D. Bảo hiểm xã hội và thất nghiệp.

Câu 4. Việc người tiêu dùng chú trọng sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường là thể hiện xu hướng tiêu dùng nào dưới đây của người Việt Nam hiện nay?

- A. Tiêu dùng công nghệ. B. Tiêu dùng xanh. C. Tiêu dùng số. D. Tiêu dùng ngoại.

Câu 5. Văn hoá tiêu dùng tác động đến chiến lược sản xuất kinh doanh của các chủ thể, đặc biệt là chiến lược về sản phẩm, giá cả và phân phối là nói đến vai trò của văn hóa tiêu dùng trong lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Chính trị. B. Đối ngoại. C. Văn hoá - xã hội. D. Kinh tế.

Câu 6. Việc mở rộng quy mô và chất lượng các trường dạy nghề là góp phần thực hiện tốt nội dung nào dưới đây trong việc kiểm chế tỷ lệ thất nghiệp?

- A. Tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo. B. Mở rộng quy mô giáo dục.
C. Tăng hiệu quả sử dụng vốn. D. Thúc đẩy sản xuất và dịch vụ.

Câu 7. Đối với chủ thể sản xuất, kinh doanh, đạo đức kinh doanh biểu hiện tập trung nhất ở đức tính nào dưới đây?

- A. Tính trung thực. B. Tính quyết đoán. C. Tính kiên trì. D. Tính thật thà.

Câu 8. Những yếu tố nào sau đây ảnh hưởng đến cầu?

- A. Giá cả, thu nhập, tâm lý, thị hiếu.
B. Giá cả, thu nhập, tâm lý, thị hiếu, phong tục tập quán.
C. Thu nhập, tâm lý, phong tục tập quán.
D. Giá cả, thu nhập, sở thích, tâm lý.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (2,0 điểm)

Câu 1. Đọc thông tin sau.

Từ khi khởi nghiệp, doanh nghiệp M đã xuất phát từ nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng để chủ động đổi mới và sáng tạo trong việc tạo ra nhiều loại sản phẩm độc đáo, có chất lượng. Người tiêu dùng ngày càng tin tưởng vào các sản phẩm của doanh nghiệp, thị phần được mở rộng, năng lực cạnh tranh cùng danh tiếng của doanh nghiệp từng bước nâng cao. Đồng thời, doanh nghiệp cũng ngày càng chú trọng phát triển quan hệ, hỗ trợ cộng đồng với những việc làm có ý nghĩa thiết thực.

- a. Doanh nghiệp M luôn đề cao và chú trọng thực hiện đạo đức trong kinh doanh.
- b. Doanh nghiệp M đã luôn gắn kết hài hòa các lợi ích.
- c. Chỉ cần doanh nghiệp M biết tìm cách thay đổi sản phẩm cho phù hợp với thị hiếu và nhu cầu của khách hàng thì sẽ làm cho doanh nghiệp phát triển.
- d. Lợi nhuận của doanh nghiệp phụ thuộc vào khả năng của chủ thể kinh doanh chứ không liên quan đến đạo đức kinh doanh.

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau:

Có ý tưởng kinh doanh cà phê, anh K xây dựng ý tưởng bằng cách xác định đối tượng khách hàng của mình là các bạn sinh viên; lựa chọn thuê địa điểm ở gần trường đại học; trang trí quán theo phong cách phù hợp với sở thích của các bạn trẻ; xác định phương thức kinh doanh mới mẻ hơn mang lại sự tiện lợi cho khách hàng: đó là kết hợp bán trực tiếp với bán qua mạng xã hội. Với sự chuẩn bị chu đáo và làm việc tận tâm nên việc kinh doanh của anh K đã bước đầu đem lại lợi nhuận.

- a. Anh K xác định được vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh của mình.
- b. Việc lựa chọn thuê địa điểm ở gần trường đại học là thể hiện năng lực quản lý.
- c. Ý tưởng kinh doanh của anh K có tính bền vững.
- d. Ý tưởng kinh doanh của anh K là cơ hội kinh doanh tốt.

PHẦN III. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Thế nào là cơ hội kinh doanh ? Nêu tầm quan trọng của việc xác định, đánh giá các cơ hội kinh doanh?

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao?

- a) Cô X đã cung cấp thông tin bí mật về một công nghệ mới của công ty mình đang làm việc cho một đối tác để được nhận một khoản tiền.
- b) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.

Câu 3. (2,0 điểm) Tại một trường THPT D, có 1.000 học sinh, mỗi học sinh có 2 phụ huynh. Theo khảo sát, 80% phụ huynh tham gia mua sắm trực tuyến để chuẩn bị cho dịp Tết. Biết rằng trung bình mỗi phụ huynh chi tiêu **1.800.000 đồng** để mua đồ Tết trực tuyến. Hãy tính:

- a) Số lượng phụ huynh tham gia mua sắm trực tuyến.
- b) Tổng số tiền chi tiêu của các phụ huynh đó.

---HẾT---

Học sinh không được sử dụng tài liệu; Cán bộ coi kiểm tra không giải thích thêm.

KIỂM TRA HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2024-2025

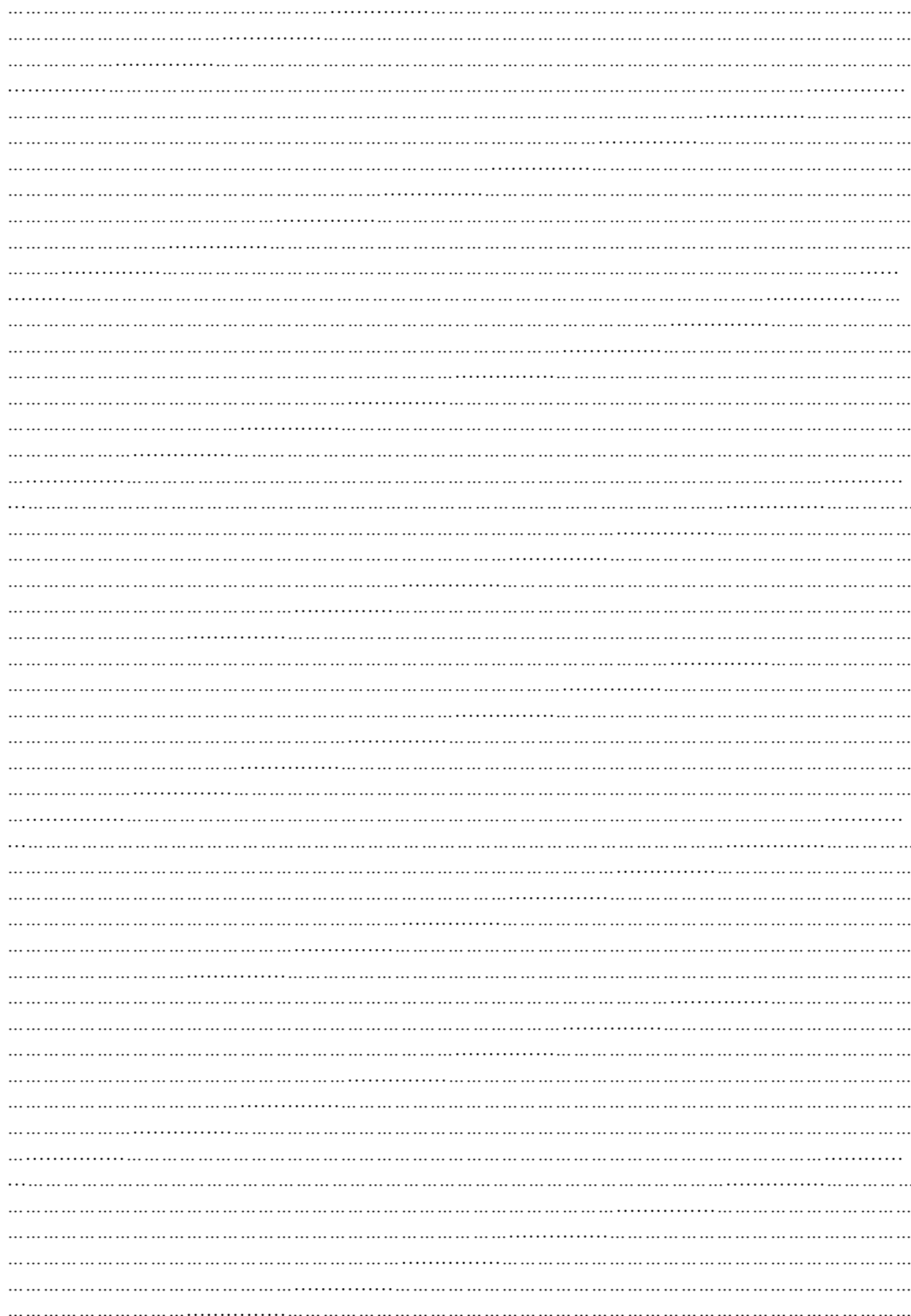
Họ tên HS.....Lớp.....

BÀI LÀM

MÃ ĐỀ

PHẦN TỰ LUẬN

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.



ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HKI – MÔN GD KINH TẾ PHÁP LUẬT 11 – TỰ NHIÊN
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÃ ĐỀ 101

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Phần I	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Chọn A/B/C/D	C	B	A	B	B	B	C	B
Phần II	1a)	1b)	1c)	1d)	2a)	2b)	2c)	2d)
Chọn Đ/S	Đúng	Đúng	Đúng	Sai	Đúng	Sai	Sai	Đúng

PHẦN III TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

CÂU	NỘI DUNG TRẢ LỜI	ĐIỂM
Câu 1. (2,0 điểm) Thế nào là ý tưởng kinh doanh ? Nêu các năng lực cần thiết của người kinh doanh?	- Ý tưởng kinh doanh là những suy nghĩ, hành động sáng tạo, có tính khả thi, có thể đem lại lợi nhuận trong kinh doanh. - Các năng lực cần thiết của người kinh doanh: + Năng động, sáng tạo. + Chuyên môn nghiệp vụ. + Quản lí, lãnh đạo. + Thiết lập quan hệ, nắm bắt thông tin. + Dự báo và kiểm soát rủi ro. + Huy động, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. + Ý chí, khát vọng đổi mới, vươn lên...	1đ 1đ
Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao? a) Công ty G đã sử dụng hãng nước ngoài kém chất lượng, dán tem hàng Việt Nam chất lượng cao để bán. b) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.	- Công ty G đã vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh, vì: công ty này đã thực hiện hành vi gian dối về chất lượng của sản phẩm => không trung thực trong kinh doanh. - Hành động của anh C phù hợp với chuẩn mực đạo đức kinh doanh. Vì: hành động của anh nhằm đảm bảo lợi ích về sức khỏe cho khách hàng; đồng thời giữ uy tín về chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp.	1đ 1đ
Câu 3. (2,0 điểm) Tại một trường THCS B, có 900 học sinh, mỗi học sinh có 2 phụ huynh. Theo khảo sát, 65% phụ huynh sử dụng mạng xã hội để tìm kiếm thông tin khuyến mãi trong dịp Tết. Biết rằng trung bình mỗi phụ huynh chi tiêu 1.500.000 đồng cho các chương trình khuyến mãi này. Hãy tính:	Số lượng phụ huynh là: $900 \times 2 = 1.800$ PH Số phụ huynh sử dụng mạng xã hội là: $1.800 \times 65\% = 1.800 \times 0.65 = 1.170$ PH Tổng số tiền chi tiêu là: $1.170 \times 1.500.000 = 1.755.000.000$ đồng	1đ 1đ

a) Số lượng phụ huynh tại trường sử dụng mạng xã hội trong dịp Tết. b) Tổng số tiền chi tiêu của các phụ huynh đó.		
---	--	--

- HẾT -

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI – MÔN GD KINH TẾ PHÁP LUẬT
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÃ ĐỀ 102

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Phần I	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Chọn A/B/C/D	A	B	B	B	D	A	A	B
Phần II	1a)	1b)	1c)	1d)	2a)	2b)	2c)	2d)
Chọn Đ/S	Đúng	Đúng	Sai	Sai	Đúng	Sai	Đúng	Đúng

PHẦN TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

CÂU	NỘI DUNG TRẢ LỜI	ĐIỂM
Câu 1 (2,0 điểm) Thế nào là cơ hội kinh doanh ? Nêu tầm quan trọng của việc xác định, đánh giá các cơ hội kinh doanh?	- Cơ hội kinh doanh là những điều kiện, hoàn cảnh thuận lợi để chủ thể kinh tế thực hiện được mục tiêu kinh doanh (thu lợi nhuận) - Tầm quan trọng của việc xác định được, đánh giá được cơ hội kinh doanh: + Lựa chọn được cơ hội kinh doanh phù hợp với doanh nghiệp. + Tác động đến sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp.	1đ 1đ
Câu 2 (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao? a) Cô X đã cung cấp thông tin bí mật về một công nghệ mới của công ty mình đang làm việc cho một đối tác để được nhận một khoản tiền. b) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.	- Cô X đã vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh, vì: hành động của cô X đã vi phạm quy định đảm bảo bí mật. - Hành động của anh C phù hợp với chuẩn mực đạo đức kinh doanh. Vì: hành động của anh nhằm đảm bảo lợi ích về sức khỏe cho khách hàng; đồng thời giữ uy tín về chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp.	1đ 1đ
Câu 3 (2,0 điểm) Tại một trường THCS D, có 1.000 học sinh, mỗi học sinh có 2 phụ huynh. Theo khảo sát, 80% phụ huynh tham gia mua sắm trực tuyến để chuẩn bị cho dịp Tết. Biết rằng trung bình mỗi phụ huynh chi tiêu 1.800.000 đồng để mua đồ Tết trực tuyến. Hãy tính: a) Số lượng phụ huynh tham gia mua sắm trực tuyến.	Số lượng phụ huynh: $1.000 \times 2 = 2.000$ phụ huynh Số PH tham gia mua sắm trực tuyến là: $2.000 \times 80\% = 2.000 \times 0.8 = 1.600$ PH Tổng số tiền chi tiêu: $1.600 \times 1.800.000 = 2.880.000.000$ đồng	1đ 1đ

b) Tổng số tiền chi tiêu của các phụ huynh đó.		
--	--	--

- HẾT -

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI – MÔN GD KINH TẾ PHÁP LUẬT 11 – XÃ HỘI
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÃ ĐỀ 101

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Phần I	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Chọn A/B/C/D	C	C	A	B	B	D	A	D
Phần II	1a)	1b)	1c)	1d)	2a)	2b)	2c)	2d)
Chọn Đ/S	Đúng	Sai	Sai	Đúng	Đúng	Sai	Đúng	Đúng

PHẦN TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

CÂU	NỘI DUNG TRẢ LỜI	ĐIỂM
Câu 1 (2,0 điểm) Trình bày vai trò của văn hóa tiêu dùng trong đời sống? Nêu biện pháp xây dựng văn hoá tiêu dùng Việt Nam?	Vai trò: - Góp phần giữ gìn, phát huy các giá trị truyền thống về tiêu dùng và tiếp thu các giá trị hiện đại. - Văn hóa tiêu dùng tác động đến chiến lược sản xuất kinh doanh của các chủ thể, đặc biệt là chiến lược về sản phẩm. Biện pháp + Đối với nhà nước: Ban hành chính sách, pháp luật bảo vệ người sản xuất và người tiêu dùng; tuyên truyền nâng cao ý thức tôn vinh hành Việt Nam; tạo kênh kết nối giữa nhà sản xuất với người tiêu dùng. + Đối với doanh nghiệp: Cung ứng sản phẩm có chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội. + Đối với người tiêu dùng: Tiêu dùng có trách nhiệm và thực hiện tốt các hành vi tiêu dùng có văn hóa.	1đ 1đ (Kể tên được 3 biện pháp → 0.25đ, nêu được nội dung mỗi ý 0.25đ)
Câu 2 (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao? a) Công ty G đã sử dụng hăng nước ngoài kém chất lượng, dán tem hàng Việt Nam chất lượng cao để bán.	- Trường hợp a. Công ty G đã vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh, vì: công ty này đã thực hiện hành vi gian dối về chất lượng của sản phẩm => không trung thực trong kinh doanh.	0.5đ

b) Cô X đã cung cấp thông tin bí mật về một công nghệ mới của công ty mình đang làm việc cho một đối tác để được nhận một khoản tiền. c) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.	- Trường hợp b. Cô X đã vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh, vì: hành động của cô X đã vi phạm quy định đảm bảo bí mật. - Trường hợp c. Hành động của anh C phù hợp với chuẩn mực đạo đức kinh doanh. Vì: hành động của anh nhằm đảm bảo lợi ích về sức khỏe cho khách hàng; đồng thời giữ uy tín về chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp.	0.75đ 0.75đ
Câu 3 (2,0 điểm) Một tiệm bán trà sữa có doanh thu trung bình mỗi ngày là 8.000.000 đồng. Tiệm hoạt động trong 28 ngày/tháng. Chi phí hàng tháng của tiệm gồm: - Nguyên liệu: 50% tổng doanh thu. - Tiền thuê mặt bằng: 15.000.000 đồng. - Tiền điện, nước và gas: 8.000.000 đồng. - Lương nhân viên: 25% tổng doanh thu. - Chi phí khác (quảng cáo, bảo trì,...): 7% tổng doanh thu. a) (1.0 điểm) Dựa vào các thông tin trên, hãy tính: - Tổng doanh thu trong 1 tháng. - Tổng chi phí trong 1 tháng. - Lợi nhuận của tiệm bán trà sữa sau khi trừ các khoản chi phí. b) (1.0 điểm) Em hãy đề xuất ý tưởng để tăng thêm doanh thu và lợi nhuận cho quán trà sữa?	a) Kết quả bài toán: - Tổng doanh thu trong 1 tháng: 224.000.000 đồng. - Tổng chi phí trong 1 tháng: 206.680.000 đồng. - Lợi nhuận sau khi trừ các khoản chi phí: 17.320.000 đồng b) Các ý tưởng - Phát triển Menu Đa Dạng và Sáng Tạo - Chương Trình Khuyến Mãi và Ưu Đãi - Mở Rộng Thị Trường - Tặng Trãi Nghiệm Khách Hàng - Chiến Lược Marketing Sáng Tạo - Quan tâm đến đối tượng học sinh, sinh viên - ... (HS trả lời các ý khác nếu đúng vẫn tính trọn điểm)	0.5đ 0.25đ 0.25đ 1đ

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI – MÔN GD KINH TẾ PHÁP LUẬT – XÃ HỘI
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÃ ĐỀ 102

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Phần I	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Chọn A/B/C/D	A	D	D	A	D	A	C	A
Phần II	1a)	1b)	1c)	1d)	2a)	2b)	2c)	2d)
Chọn Đ/S	Đúng	Sai	Đúng	Đúng	Đúng	Sai	Đúng	Sai

PHẦN TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

CÂU	NỘI DUNG TRẢ LỜI	ĐIỂM
Câu 1 (2,0 điểm) Thế nào văn hoá tiêu dùng? Nêu đặc điểm trong văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam?	- Văn hóa tiêu dùng là tổng thể các yếu tố giá trị, chuẩn mực, tâm lí tạo nên tập quán tiêu dùng biểu hiện qua hành vi tiêu dùng của một cộng đồng nhất định. Đặc điểm trong văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam: + Tính kế thừa: Trong tiêu dùng có sự kế thừa truyền thống của dân tộc, mang bản sắc văn hóa Việt Nam. + Tính giá trị: Tiêu dùng hướng tới các giá trị tốt đẹp. + Tính thời đại: Thói quen, hình thức, cách thức tiêu dùng đa dạng, phù hợp với sự phát triển của xã hội. + Tính hợp lí: Tiêu dùng dựa trên giá cả hàng hóa, thu nhập và nhu cầu của người tiêu dùng.	1đ 1đ
Câu 2 (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao? a) Công ty G đã sử dụng hăng nước ngoài kém chất lượng, dán tem hàng Việt Nam chất lượng cao để bán. b) Cô X đã cung cấp thông tin bí mật về một công nghệ mới của công ty mình đang làm việc cho một đối tác để được nhận một khoản tiền. c) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.	- Trường hợp a. Công ty G đã vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh, vì: công ty này đã thực hiện hành vi gian dối về chất lượng của sản phẩm => không trung thực trong kinh doanh. - Trường hợp b. Cô X đã vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh, vì: hành động của cô X đã vi phạm quy định đảm bảo bí mật. - Trường hợp c. Hành động của anh C phù hợp với chuẩn mực đạo đức kinh doanh. Vì: hành động của anh nhằm đảm bảo lợi ích về sức khỏe cho khách hàng; đồng thời giữ uy tín về chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp.	0.5đ 0.75đ 0.75đ

Câu 3 (2,0 điểm) Một cửa hàng bán bánh mì có doanh thu trung bình mỗi ngày là 3.000.000 đồng. Cửa hàng hoạt động trong 25 ngày/tháng. Chi phí hàng tháng của cửa hàng gồm: - Nguyên liệu: 35% tổng doanh thu. - Tiền thuê mặt bằng: 8.000.000 đồng. - Tiền điện, nước và gas: 4.000.000 đồng. - Lương nhân viên: 15% tổng doanh thu. - Chi phí khác (quảng cáo, bảo trì,...): 10% tổng doanh thu. a) (1.0 điểm) Dựa vào các thông tin trên, hãy tính: - Tổng doanh thu trong 1 tháng. - Tổng chi phí trong 1 tháng. - Lợi nhuận của cửa hàng bán bánh mì sau khi trừ các khoản chi phí. b) (1.0 điểm) Em hãy đề xuất ý tưởng để tăng thêm doanh thu và lợi nhuận cho quán bánh mì?	a) Kết quả bài toán: - Tổng doanh thu trong 1 tháng: 75.000.000 đồng. - Tổng chi phí trong 1 tháng: 57.000.000 đồng. - Lợi nhuận sau khi trừ các khoản chi phí: 18.000.000 đồng b) Các ý tưởng: - Đa dạng hóa sản phẩm - Chương trình khách hàng thân thiết - Tăng sức hút bằng các chiến lược ưu đãi - Đáp ứng nhu cầu của đối tượng trẻ: ví dụ bánh mì kiểu Mexico (taco), bánh mì kiểu Pháp (baguette sandwich). (HS trả lời các ý khác nếu đúng vẫn tính trọn điểm)	0.5đ 0.25đ 0.25đ 1đ
---	--	---

- HẾT -

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

PHẦN TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

9

c) Cô X đã cung cấp thông tin bí mật về một công nghệ mới của công ty mình đang làm việc cho một đối tác để được nhận một khoản tiền.	- Cô X đã vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh, vì: hành động của cô X đã vi phạm quy định đảm bảo bí mật.	0.75đ
Câu 3 (2,0 điểm) Tại một trường THPT D, có 1.000 học sinh, mỗi học sinh có 2 phụ huynh. Theo khảo sát, 80% phụ huynh tham gia mua sắm trực tuyến để chuẩn bị cho dịp Tết. Biết rằng trung bình mỗi phụ huynh chi tiêu 1.800.000 đồng để mua đồ Tết trực tuyến. a) (1.0 điểm) Dựa vào các thông tin trên, hãy tính: - Số lượng phụ huynh tham gia mua sắm trực tuyến. - Tổng số tiền chi tiêu của các phụ huynh đó. b) (1.0 điểm) Theo em, vì sao người Việt thường có thói quen mua sắm nhiều đồ dùng vào dịp Tết?	a) Số lượng phụ huynh: $1.000 \times 2 = 2.000$ phụ huynh Số PH tham gia mua sắm trực tuyến là: $2.000 \times 80\% = 2.000 \times 0.8 = 1.600$ PH Tổng số tiền chi tiêu: $1.600 \times 1.800.000 = 2.880.000.000$ đồng b) + Với quan niệm ngày Tết phải đầy đủ, thì cả năm mới sung túc. + Tết là dịp nghỉ lễ lớn trong năm. + Các gia đình đều tổ chức tiệc tùng, xum họp gia đình. + Cuối năm có nhiều các chương trình khuyến mãi, giảm giá kích thích người tiêu dùng. (HS trả lời các ý khác nếu đúng vẫn tính trọn điểm)	0.5đ 0.5đ 1đ

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI – MÔN GD KINH TẾ PHÁP LUẬT 11 – XÃ HỘI
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÃ ĐỀ 104

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Phần I	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Chọn A/B/C/D	C	D	B	B	D	D	B	C
Phần II	1a)	1b)	1c)	1d)	2a)	2b)	2c)	2d)
Chọn Đ/S	Đúng	Sai	Đúng	Đúng	Đúng	Sai	Đúng	Sai

PHẦN TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

CÂU	NỘI DUNG TRẢ LỜI	ĐIỂM
Câu 1 (2,0 điểm) Thế nào là văn hoá tiêu dùng? Hãy nêu các đặc điểm trong văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam.	- Văn hóa tiêu dùng là tổng thể các yếu tố giá trị, chuẩn mực, tâm lí tạo nên tập quán tiêu dùng biểu hiện qua hành vi tiêu dùng của một cộng đồng nhất định. Đặc điểm trong văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam: + Tính kế thừa: Trong tiêu dùng có sự kế thừa truyền thống của dân tộc, mang bản sắc văn hóa Việt Nam. + Tính giá trị: Tiêu dùng hướng tới các giá trị tốt đẹp. + Tính thời đại: Thói quen, hình thức, cách thức tiêu dùng đa dạng, phù hợp với sự phát triển của xã hội. + Tính hợp lí: Tiêu dùng dựa trên giá cả hàng hóa, thu nhập và nhu cầu của người tiêu dùng.	1đ 1đ
Câu 2 (2,0 điểm) Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao? a) Cửa hàng nhà anh H tạo ra một chiếc bảng để khách hàng có thể ghi lại ý kiến về trải nghiệm dịch vụ ở cửa hàng. b) Công ty P chuyên sản xuất và kinh doanh mỹ phẩm. Công ty đã mua nguyên liệu, máy móc, bao bì, tem nhãn để sản xuất đóng gói mỹ phẩm ghi nhãn của một số cơ sở trong nước và ngoài nước để bán kiếm lời. c) Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với	- Cửa hàng anh H là phù hợp với chuẩn mực đạo đức kinh doanh. Vì sẵn sàng điều chỉnh những thiếu sót của cửa hàng để đem đến được dịch vụ tốt nhất cho khách hàng. - Công ty P vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh vì đã lợi dụng uy tín của người khác, doanh nghiệp khác để kinh doanh sinh ra lợi nhuận, ảnh hưởng đến quyền lợi và sức khỏe của người tiêu dùng. - Hành động của anh C phù hợp với chuẩn mực đạo đức kinh doanh. Vì:	0.5đ 0.75đ 0.75đ

Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.	hành động của anh nhằm đảm bảo lợi ích về sức khỏe cho khách hàng; đồng thời giữ uy tín về chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp.	
Câu 3 (2,0 điểm) Một tiệm bán trà sữa có doanh thu trung bình mỗi ngày là 8.000.000 đồng. Tiệm hoạt động trong 28 ngày/tháng. Chi phí hàng tháng của tiệm gồm: - Nguyên liệu: 50% tổng doanh thu. - Tiền thuê mặt bằng: 15.000.000 đồng. - Tiền điện, nước và gas: 8.000.000 đồng. - Lương nhân viên: 25% tổng doanh thu. - Chi phí khác (quảng cáo, bảo trì,...): 7% tổng doanh thu. a) (1.0 điểm) Dựa vào các thông tin trên, hãy tính: - Tổng doanh thu trong 1 tháng. - Tổng chi phí trong 1 tháng. - Lợi nhuận của tiệm bán trà sữa sau khi trừ các khoản chi phí. b) (1.0 điểm) Em hãy đề xuất ý tưởng để tăng thêm doanh thu và lợi nhuận cho quán trà sữa?	a) Kết quả bài toán: - Tổng doanh thu trong 1 tháng: 224.000.000 đồng. - Tổng chi phí trong 1 tháng: 206.680.000 đồng. - Lợi nhuận sau khi trừ các khoản chi phí: 17.320.000 đồng b) Các ý tưởng - Phát triển Menu Đa Dạng và Sáng Tạo - Chương Trình Khuyến Mãi và Ưu Đãi - Mở Rộng Thị Trường - Tặng Trãi Nghiệm Khách Hàng - Chiến Lược Marketing Sáng Tạo - Quan tâm đến đối tượng học sinh, sinh viên - ... (HS trả lời các ý khác nếu đúng vẫn tính trọn điểm)	0.5đ 0.25đ 0.25đ 1đ

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI – MÔN GD KINH TẾ PHÁP LUẬT
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÃ ĐỀ 105 - HN

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Phần I	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Chọn A/B/C/D	C	A	A	A	B	B	C	D
	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14	Câu 15	Câu 16
	B	B	B	A	A	B	D	B

PHẦN TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

CÂU	NỘI DUNG TRẢ LỜI	ĐIỂM
Câu 1 (1,0 điểm) Nêu khái niệm và tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh?	- Ý tưởng kinh doanh là những suy nghĩ, hành động sáng tạo, có tính khả thi, có thể đem lại lợi nhuận trong kinh doanh. - Tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh: + Là cơ sở định hướng mọi hoạt động kinh doanh như lập kế hoạch, đánh giá phương án, triển khai.. + Tạo ra tính chủ động và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh	1đ 1đ
Câu 2 (2,0 điểm) Em hãy kể tên các đặc điểm văn hoá tiêu dùng của người Việt Nam?	+ Tính kế thừa: Trong tiêu dùng có sự kế thừa truyền thống của dân tộc, mang bản sắc văn hóa Việt Nam. + Tính giá trị: Tiêu dùng hướng tới các giá trị tốt đẹp. + Tính thời đại: Thói quen, hình thức, cách thức tiêu dùng đa dạng, phù hợp với sự phát triển của xã hội. + Tính hợp lí: Tiêu dùng dựa trên giá cả hàng hóa, thu nhập và nhu cầu của người tiêu dùng.	Mỗi ý 0,5đ
Câu 3 (1,0 điểm) Em hãy cho biết vai trò của đạo đức trong kinh doanh trong trường hợp sau đây “Cửa hàng nhà anh H tạo ra một chiếc bảng để khách hàng có thể ghi lại ý kiến về trải nghiệm dịch vụ ở cửa hàng”.	Việc đạo đức kinh doanh được thể hiện trong trường hợp này là sẵn sàng điều chỉnh những thiếu sót của cửa hàng để đem đến được dịch vụ tốt nhất cho khách hàng.	2đ